

NHỮNG THÀNH QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ BÀI TOÁN ĐẶT RA CHO GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT HÀN QUỐC

GS. Kim Eun Sook
Viện trưởng Viện Giáo dục đặc biệt Quốc gia, Hà Quốc

Hàn Quốc được thế giới công nhận là mô hình phát triển vượt bậc dựa vào sự phát triển kinh tế trong một thời gian ngắn. Có rất nhiều yếu tố tạo nên sự thành công đó, nhưng yếu tố quan trọng nhất là sự nhiệt huyết của người dân và sự hỗ trợ tích cực của nhà nước dành cho giáo dục. Đây được đánh giá là nguồn động lực lớn trong sự phát triển của đất nước. Cùng với đó, giáo dục đặc biệt cũng được nhà nước hỗ trợ và được sự quan tâm của người dân. Nhờ sự nỗ lực và tri thức của các tổ chức và cá nhân liên quan đến giáo dục đặc biệt như học sinh khuyết tật và phụ huynh, trường học, giới học thuật, chúng tôi đã có thể nhìn thấy sự phát triển đáng kể trong một khoảng thời gian ngắn.

Ngày nay, thế giới đang quan tâm đến việc bảo đảm quyền giáo dục dành cho đối tượng thuộc giáo dục đặc biệt và các đối tượng bị bỏ rơi, và đây cũng là thước đo để đánh giá một nước phát triển. Trong số các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên hiệp quốc, mục tiêu về giáo dục với nội dung “đảm bảo giáo dục chất lượng toàn diện và công bằng, thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người” được lựa chọn cũng với chung lý do như vậy.

Đi cùng với khuynh hướng và mục tiêu quốc tế, Hàn Quốc đang nỗ lực để nâng cao sự hỗ trợ về giáo dục đặc biệt theo từng giai đoạn cuộc đời với cơ bản là triết học chính trị quốc gia thuộc lĩnh vực giáo dục với phương châm “tất cả những đứa trẻ là đứa trẻ của tất cả chúng ta.”

Hàn Quốc và Việt Nam đã trải qua nhiều khó khăn thử thách trong lịch sử, nhưng cả hai quốc gia chúng ta đều có chung phẩm chất kiên trì, chăm chỉ và khôn ngoan để khắc phục khó khăn. Tôi hy vọng bài phát biểu này về giáo dục đặc biệt của Hàn Quốc có thể là nội dung tham khảo hữu ích cho quá trình phát triển giáo dục đặc biệt Việt Nam.

I . Thành quả đạt được của giáo dục đặc biệt Hàn Quốc

Giáo dục đặc biệt cận đại của Hàn Quốc ngày nay được bắt đầu từ 124 năm trước, khi nhà truyền giáo người Mỹ Rossetta Hall thực hiện hướng dẫn chữ nổi cho một cô bé khiếm thị vào năm 1894. Và cuối thế kỷ 19, những nhà truyền giáo đến từ nước ngoài (chủ yếu là khu vực Bắc Mỹ) đã giới thiệu về chế độ giáo dục, nội dung, phương pháp cận đại (phương tây). Tuy nhiên vào năm 1910, khi Hàn Quốc bị Nhật cưỡng chế sát nhập, Hàn Quốc bị mất quyền làm chủ về giáo dục và đã trải qua thời kỳ khó khăn với chế độ giáo dục chủ nghĩa thực dân. Mặc dù trong hoàn cảnh khó khăn, Hàn Quốc liên tục nỗ lực và chuẩn bị cho sự phát triển của GDDB với việc hình thành cơ quan giáo dục công lập cho trẻ khiếm thị, sáng tạo hệ thống chữ nổi Hàn Quốc, thành lập lớp học tương hỗ trong trường tiểu học công lập (tương ứng với lớp đặc biệt ngày nay) và gửi học sinh khuyết tật đi du học.

Sau khi giải phóng vào năm 1945, chính phủ Đại Hàn dân quốc được thành lập và luật giáo dục được ban hành vào năm 1949, theo đó các hạng mục về mục đích, đối tượng, thiết lập, nghĩa vụ của giáo dục đặc biệt được ban hành và hình thành chế độ pháp luật về giáo dục cho trẻ khuyết tật. Sau đó vào năm 1977, Luật xúc tiến Giáo dục đặc biệt được ban hành và năm 2007 Luật giáo dục đặc biệt cho người người khuyết tật được ban hành. Từ đây, giáo dục đặc biệt Hàn Quốc chính thức phát triển lên một bước mới cả về chất lượng. Tôi xin trình bày về những thành quả gần đây của Giáo dục đặc biệt Hàn Quốc theo các nội dung về Luật, Chính sách và tình hình hiện tại.

1. Luật giáo dục đặc biệt

1) Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật

Sau khi “Luật xúc tiến Giáo dục đặc biệt” được ban hành vào năm 1977, Luật đã được điều chỉnh 6 lần từ năm 1995 đến năm 2005 và đã đạt được những thành quả nhất định, nhưng cũng có những hạn chế do sự thay đổi không ngừng về nhu cầu của thực tế và khuynh hướng giáo dục đặc biệt hiện nay. Đặc biệt là những yêu cầu ban hành luật để thay đổi điều kiện giáo dục như mở rộng các dịch vụ về giáo dục đặc biệt, xây dựng thêm các cơ quan giáo dục đặc biệt, quyền lợi của phụ huynh.

Theo đó, nhà nước và đoàn thể địa phương thu thập ý kiến của hội phụ huynh, các đoàn thể liên quan, các tổ chức, giáo viên cũng như ý kiến của các cơ quan, bộ phận liên quan để cung cấp môi trường giáo dục tổng hợp cho người khuyết tật và những người có nhu cầu đặc biệt về giáo dục; tiến hành giáo dục đã cân nhắc đến loại hình và mức độ khuyết tật tùy theo giai đoạn cuộc đời để đóng góp vào việc hình thành việc cá nhân và xây dựng xã hội hòa nhập cho những đối tượng này. Để thực hiện những điều này, “Luật xúc tiến giáo dục đặc biệt” đã bị hủy bỏ và ban hành mới “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật” Theo “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật”, học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt từ 3-17 tuổi được hưởng giáo dục bắt buộc; giáo dục miễn phí cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ khuyết tật dưới 3 tuổi. Cung cấp nền tảng để đảm bảo giáo dục phù hợp cho nhu cầu của từng giai đoạn cuộc đời của người khuyết tật đến giai đoạn giáo dục phổ thông và giáo dục suốt đời. Nội dung này đã tiến xa hơn một bước so với “Luật xúc tiến giáo dục đặc biệt”, nhấn mạnh quyền lợi và sự tham gia của học sinh khuyết tật và phụ huynh, đảm bảo cơ hội giáo dục của người khuyết tật, biểu thị chi tiết về giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục. Điều này mang ý nghĩa là căn cứ mang tính pháp luật để phát triển giáo dục đặc biệt Hàn Quốc.

Nội dung chủ yếu của “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật” bao gồm:

Thứ nhất, mở rộng số năm hưởng giáo dục bắt buộc cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt. Trước đó, giáo dục miễn phí cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt ở lứa tuổi mầm non đến trung học phổ thông đã được quy định để thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc. *Thứ hai*, xây dựng hệ thống phát hiện sớm khuyết tật cung cấp giáo dục miễn phí cho trẻ khuyết tật lứa tuổi nhỏ. Từ đó, thông qua những việc như phòng tránh khuyết tật, điều chỉnh và giảm bớt khuyết tật, thúc đẩy quá trình phát triển sẽ giúp các gia đình có con khuyết tật bớt đi gánh nặng, giảm bớt các chi phí về xã hội sau này và thúc đẩy cho việc hòa nhập xã hội. *Thứ ba*, việc thành lập và vận hành trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt được căn cứ theo pháp luật. Sở, phòng giáo dục tỉnh, thành phố và Viện hỗ trợ giáo dục thành lập và vận hành Trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt, chịu trách nhiệm phát hiện sớm, chẩn đoán đánh giá, quản lý thông tin, hỗ trợ hoạt động dạy và học, hỗ trợ dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt, giáo dục lưu động dành cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt, và tiến hành tốt những chức năng đó. Cung cấp không gian để có thể tiến hành công việc này và bố trí nguồn nhân lực chuyên môn về giáo dục đặc biệt đảm nhiệm công việc. *Thứ tư*, đẩy mạnh giáo dục hòa nhập. Cụ thể hóa quy định liên quan đến giáo dục hòa nhập để học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt được sắp xếp vào học trong môi trường hòa nhập tại trường phổ thông; dù có khuyết tật thì từng em học sinh sẽ nhận được chương trình giáo dục phù hợp. Học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt được sắp xếp học theo thứ tự lớp học bình thường trong trường phổ thông, lớp đặc biệt trong trường phổ thông, trường chuyên biệt, và nếu được các em có thể học trong môi trường hòa nhập gần nơi sinh sống nhất thay vì bố trí các em vào các môi trường riêng biệt hoặc giới hạn. Đối với các trường phổ thông không có lớp đặc biệt, trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt bố trí giáo viên đến trường để hỗ trợ, và các em học sinh nhận giáo dục hòa nhập chủ yếu tại trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt cũng được cung cấp các dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt. *Thứ năm*, việc điều chỉnh tiêu chuẩn thiết kế lớp học và bố trí giáo viên đã nâng cao chất lượng giáo dục. Lớp học theo từng cấp được thiết kế theo tiêu chuẩn 04 học sinh-06 học sinh- 06 học sinh- 07 học sinh tương ứng với các cấp mầm non- tiểu học- trung học cơ sở- trung học phổ thông. Theo tiêu chuẩn, một giáo viên giáo dục đặc biệt phụ trách 04 học sinh. *Thứ sáu*, cung cấp các dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt. Quyết định về những dịch vụ nào cần thiết cho từng cá nhân học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt như dịch vụ hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ trị liệu để giúp chẩn đoán-đánh giá và thúc đẩy quá trình phát triển cho học sinh. Những dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt bao gồm tư vấn, hỗ trợ gia đình, hỗ trợ trị liệu, hỗ trợ nguồn nhân lực, hỗ trợ thiết bị hỗ trợ khoa học, hỗ trợ thiết bị hỗ trợ học tập, hỗ trợ đưa đón đến trường và hỗ trợ tiếp cận thông tin. Cuối cùng, hỗ trợ học sinh khuyết tật tiếp cận giáo dục trình độ cao và hỗ trợ học tập suốt đời. Trong trường hợp có trên 10 sinh viên khuyết tật cùng học tại một trường đại học, trường đại học đó phải thành lập và vận hành trung tâm hỗ trợ sinh viên khuyết tật quản lý tổng thể chịu trách nhiệm hỗ trợ về sinh hoạt và học tập cho sinh viên khuyết tật tại trường. Trường hợp có dưới 9 sinh viên khuyết tật, nhà trường cần có phòng hỗ trợ sinh viên khuyết tật hoặc có nhân viên chịu trách nhiệm những công việc như của trung tâm. Các trường đại học đó cần phải tích cực nghiên cứu và cung cấp các phương tiện để hỗ trợ hoạt động học tập tại trường của sinh viên khuyết tật như từng loại dụng cụ hỗ trợ học tập,

bổ trí nhân lực hỗ trợ, hỗ trợ đến trường và hỗ trợ tiếp cận thông tin. Nhà nước và các đoàn thể địa phương thành lập và vận hành cơ sở học tập suốt đời theo hình thức trường học dành cho người khuyết tật đã qua độ tuổi đến trường nhưng không nhận được giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Nếu muốn thành lập cơ sở giáo dục như vậy nhưng nằm ngoài sự quản lý của nhà nước và đoàn thể địa phương thì phải đăng ký với giám đốc sở giáo dục và nhận hỗ trợ kinh phí trong phạm vi cần thiết để vận hành cơ sở giáo dục suốt đời. Nội dung thay đổi chủ yếu của “Luật xúc tiến giáo dục đặc biệt” và “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật” đã được tổng hợp trong bảng dưới đây.

<Bảng 1> Nội dung thay đổi chủ yếu của “Luật xúc tiến giáo dục đặc biệt” và “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật”

	Luật xúc tiến Giáo dục đặc biệt	Luật Giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật
Số năm giáo dục bắt buộc	<ul style="list-style-type: none"> . Giáo dục bắt buộc cấp tiểu học- trung học cơ sở . Giáo dục miễn phí cấp mầm non- trung học phổ thông 	<ul style="list-style-type: none"> . Giáo dục bắt buộc cấp mầm non-tiểu học- trung học cơ sở- trung học phổ thông
Giáo dục trẻ khuyết tật sơ sinh, trẻ nhỏ		<ul style="list-style-type: none"> . Giáo dục miễn phí cho trẻ khuyết tật dưới 3 tuổi (Cũng như giáo dục miễn phí cho chế độ học nghề trong trường)
Giáo dục trình độ cao		<ul style="list-style-type: none"> . Thành lập trung tâm hỗ trợ sinh viên khuyết tật trong trường đại học . Hỗ trợ từng lĩnh vực học tập
Giáo dục suốt đời		<ul style="list-style-type: none"> . Hỗ trợ giáo dục suốt đời cho người khuyết tật
Điều tra thực trạng giáo dục đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> . Tiến hành 5 năm một lần 	<ul style="list-style-type: none"> . Tiến hành 3 năm một lần
Tiêu chuẩn thành lập lớp đặc biệt trong trường phổ thông	<ul style="list-style-type: none"> . Quy định thi hành: thành lập lớp có từ 1-12 học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> . Mầm non: 01 lớp từ 01-04 em, nếu vượt quá số lượng thì thành lập 2 lớp trở lên. . Tiểu học- Trung học cơ sở: 01 lớp từ 01-06 em, nếu vượt quá số lượng thì thành lập 02 lớp trở lên. . Trung học phổ thông: 01 lớp từ 01-07 em, nếu vượt quá số lượng thì thành lập 02 lớp trở lên.
Trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt		<ul style="list-style-type: none"> . Thành lập trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt tại địa phương.

Giáo dục trị liệu	. Bố trí nhân viên phụ trách trị liệu giáo dục tại trường chuyên biệt và tiến hành trị liệu	. Xóa bỏ hạng mục về giáo dục trị liệu, bổ sung vào nội dung các dịch vụ liên quan đến hỗ trợ trị liệu.
--------------------------	---	---

2. Chính sách giáo dục đặc biệt

Từ năm 1967 đến năm 1996, Hàn Quốc đã thiết lập và thúc đẩy kế hoạch phát triển kinh tế và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội cùng với chính sách liên quan đến giáo dục, trong đó có bao gồm chính sách về giáo dục đặc biệt dựa trên nền tảng của “Luật xúc tiến giáo dục đặc biệt” và “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật”.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, tách biệt sự phát triển kinh tế, hệ thống hỗ trợ mang tính tổng hợp về phúc lợi cho người khuyết tật không được xem xét, do đó đã chúng tôi đã tìm những nguyên lý và khái niệm mới về giáo dục đặc biệt phù hợp với phúc lợi xã hội thế kỷ 21 và yêu cầu thành lập kế hoạch phát triển tổng hợp để nâng cao chất lượng của giáo dục đặc biệt, mở rộng những ưu đãi và nhấn mạnh vai trò trách nhiệm của quốc gia về giáo dục đặc biệt. Theo đó, nhà nước đã thành lập và thi hành “Kế hoạch tổng hợp phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ nhất (1992-2002, Bộ Giáo dục), dựa vào đó nhà nước đã thành lập “Kế hoạch 5 năm phát triển giáo dục đặc biệt” để nhà nước và các đoàn thể địa phương cung cấp nền giáo dục đặc biệt phù hợp cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt. Hiện nay, Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 đang được thực hiện. Tầm nhìn và những thách thức của kế hoạch 5 năm phát triển giáo dục đặc biệt được tổng hợp trong bảng dưới đây

<Bảng 2> Tầm nhìn và bài toán đặt ra của kế hoạch 5 năm phát triển giáo dục đặc biệt

Phân loại	Tầm nhìn	Bài toán đặt ra
Phương án phát triển tổng hợp giáo dục đặc biệt lần 01 (1997 ~ 2001)	Thành lập mô hình giáo dục trẻ khuyết tật theo hướng xã hội phúc lợi thế kỷ 21 phù hợp với hiện trạng của Hàn Quốc.	<ul style="list-style-type: none"> . Mở rộng những ưu đãi của giáo dục . Cung cấp dịch vụ giáo dục phù hợp với loại hình và mức độ khuyết tật
Kế hoạch tổng hợp phát triển giáo dục đặc biệt lần 02 (2003 ~ 2007)	Giáo dục phổ thông và giáo dục đặc biệt cùng nhau chia sẻ trách nhiệm để tối đa hóa thành quả giáo dục cho tất cả học sinh.	<ul style="list-style-type: none"> . Bảo đảm cơ hội giáo dục tại môi trường giáo dục hòa nhập . Đa dạng hóa và cải tiến các phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt . Nâng cao trách nhiệm và chuyên môn của đội ngũ nhân viên làm giáo dục đặc biệt . Tái cấu trúc hệ thống hỗ trợ và truyền tải giáo dục đặc biệt
Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 03 (2008 ~ 2012)	Hỗ trợ giáo dục dựa vào sự cân nhắc về loại hình và mức độ khuyết tật để tất cả người khuyết tật phát triển bản thân và đóng góp cho hòa nhập xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> . Cấu trúc hệ thống hỗ trợ giáo dục theo từng giai đoạn cuộc đời của người khuyết tật . Nhấn mạnh giá trị của giáo dục hòa nhập cho các em độ tuổi đến trường . Nhấn mạnh hỗ trợ giáo dục đặc biệt

Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 04 (2013 ~ 2017)	Giáo dục đặc biệt để nuôi dưỡng ước mơ, giúp học sinh khuyết tật chủ động tham gia và xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> . Nâng cao thành quả và năng lực giáo dục của giáo dục đặc biệt . Nâng cao hỗ trợ về giáo dục đặc biệt . Thành lập môi trường bảo đảm nhân quyền cho học sinh khuyết tật . Nâng cao vai trò của học sinh khuyết tật, khuyến khích tham gia tích cực vào hoạt động xã hội
Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 (2018 ~ 2022)	Thực hiện thành công hòa nhập xã hội cho đối tượng của giáo dục đặc biệt bằng hình thức giáo dục theo từng giai đoạn cuộc đời	<ul style="list-style-type: none"> . Đảm bảo cơ hội học tập công bằng . Nhấn mạnh vai trò hỗ trợ giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt . Nâng cao hỗ trợ về hướng nghiệp và giáo dục trình độ cao và giáo dục suốt đời . Lan tỏa văn hóa đồng cảm với người khuyết tật và nâng cao hệ thống hỗ trợ.

Sau đây là nội dung phân tích thành quả của Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 04 do chính phủ Hàn Quốc đã thực hiện và tìm hiểu những thành quả và điểm quan trọng trong kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 hiện đang tiến hành.

4) Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 04 (2013~2017)

Dựa vào kết quả phân tích thành quả đạt được và hiện trạng của “Kế hoạch phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 3 (2008-2012)”, hỗ trợ giáo dục đặc biệt dựa vào loại hình và mức độ khuyết tật để nâng cao thành quả giáo dục, mở rộng điều kiện giáo dục cho học sinh khuyết tật, từ đó lập nên “Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 04 (2013-2017)” với các nội dung nâng cao hỗ trợ về giáo dục đặc biệt, hình thành các điều kiện đảm bảo nhân quyền để học sinh khuyết tật hòa nhập xã hội, nâng cao hỗ trợ về dạy nghề, giáo dục trình độ cao và giáo dục suốt đời cho người khuyết tật. “Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 04 (2013-2017)” đề ra i mục tiêu giảm thiểu sự chênh lệch trong giáo dục, nâng cao tính chuyên môn về giáo dục đặc biệt để tăng cường chất lượng giáo dục, thúc đẩy môi trường học tập hạnh phúc tại trường học cho học sinh khuyết tật; từ đó giúp nuôi dưỡng ước mơ, giúp học sinh khuyết tật chủ động tích cực tham gia vào hòa nhập xã hội. Dưới đây là những nội dung chính về thành quả mà giáo dục đặc biệt Hàn Quốc đã đạt được.

(1) Nâng cao năng lực giáo dục và thành quả của giáo dục đặc biệt

a) Lên kế hoạch thực hiện giáo dục cho đối tượng là trẻ khuyết tật lứa tuổi nhỏ như việc tạo ra điều kiện giáo dục cho trẻ khuyết tật lứa tuổi nhỏ.

Mở ra cơ hội giáo dục hòa nhập cho học sinh, ví dụ như trong giai đoạn 2013-2017, chúng tôi đã tiến hành sửa và xây mới 387 lớp đặc biệt trong trường mầm non, từ 37 trường mầm non là cơ sở giáo dục hòa nhập (năm 2013) đã tăng lên 53 trường (năm 2017); thành lập và vận hành 21 trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt. Hướng dẫn tổ chức và vận hành lớp đặc biệt cho trẻ khuyết tật theo chương trình giáo dục cho đối tượng của giáo dục đặc biệt lứa tuổi nhỏ, phát triển và phổ cập sách hướng dẫn dành cho giáo viên giảng dạy trẻ 03-04 tuổi (21 cuốn), phát triển và phổ cập chương trình giáo dục hòa nhập theo từng chủ đề sinh hoạt thường ngày, phát triển và phổ cập sách hướng dẫn dành cho giáo viên giáo dục đặc biệt và giáo viên bình thường giúp học sinh thích ứng với môi trường tiểu học (năm 2015), phát triển và phổ cập chương trình hướng dẫn giúp học sinh thích ứng với môi trường học dành cho giáo viên lớp đặc biệt và dành cho phụ huynh (năm 2017). Đây là những nỗ lực để giảm bớt đi những khó khăn trong quá trình chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học cho các em.

b) Áp dụng và vận hành chương trình giáo dục dành cho trường chuyên biệt\cần nhắc đến loại hình và mức độ khuyết tật của học sinh

Dựa trên đề cương chương trình giáo dục cho trường Tiểu học- Trung học cơ sở - Trung học phổ thông năm 2015, chúng tôi đã thực hiện những hỗ trợ các hạng mục cần thiết như trong bản hướng dẫn hỗ trợ cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt, khuyến khích giáo viên giáo dục đặc biệt tham gia vào ban chấp hành chương trình giáo dục trong trường học, phát triển và đánh giá những tài liệu dạy và học và các tài liệu sách giáo khoa dành cho các em học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt

Để tăng cường hỗ trợ giáo dục cân nhắc đến đặc trưng khuyết tật của học sinh như học sinh đa tật, khuyết tật nặng, chúng tôi đã phát triển và phổ cập các tài liệu dạy và học tùy theo đặc trưng của từng loại khuyết tật như các tài liệu hướng dẫn vận hành chương trình giáo dục cho học sinh đa tật và khuyết tật nặng và hướng dẫn giao tiếp 4 loại (năm 2014) -> hướng dẫn sinh hoạt tự lập 4 loại (năm 2015) -> hướng dẫn khám phá 4 loại (năm 2016) -> hướng dẫn hoạt động thân thể 2 loại (năm 2017). Ngoài ra, cũng phát triển và phổ cập từ điển với các từ trọng tâm dành cho học sinh khiếm thính như sách âm nhạc tiểu học (năm 2013) -> sách quốc ngữ tiểu học (năm 2015) -> sách tiếng Anh tiểu học (năm 2016) -> sách bộ môn tiểu học (năm 2017); phát hành và cung cấp tài liệu thay thế cho học sinh khiếm thị.

c) Cải tiến chế độ đãi ngộ cho công nhân viên làm việc tại trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt, nỗ lực mở rộng cơ hội phát triển năng lực giáo viên, công nhân viên giáo dục đặc biệt.

Xem xét trợ cấp và tiền thưởng cho giáo viên giáo dục đặc biệt làm việc tại trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt, bố trí giáo viên hỗ trợ tại các trường có 03 lớp đặc biệt trở lên, 58 trường trong số 364 trường (tiểu học 03, trung học phổ cơ sở 03, trung học phổ thông 52)

(2) Nâng cao hỗ trợ giáo dục đặc biệt

a) Mở rộng hỗ trợ các dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt, cân nhắc đến loại và mức độ khuyết tật như hỗ trợ trị liệu và hỗ trợ nhân lực bảo trợ

Cung cấp các dịch vụ trị liệu như vật lý trị liệu, trị liệu nghề nghiệp, trị liệu ngôn ngữ và các dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt như (huấn luyện kỹ năng bộ hành, tâm vận động). Nếu trong năm 2012 có 31.015 học sinh (67% dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt, 32% trị liệu ngôn ngữ, 0,9% trị liệu nghề nghiệp, 0,01% vật lý trị liệu) được nhận hỗ trợ điều trị, thì đến năm 2017 đã mở rộng lên 44.516 em (49% dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt, 37% trị liệu ngôn ngữ, 8% trị liệu nghề nghiệp, 6% vật lý trị liệu)

Bố trí nguồn nhân lực hỗ trợ cho giáo dục đặc biệt (năm 2012) 9.983 người đã tăng lên 11.170 người (năm 2017). Các dịch vụ hỗ trợ khác như hỗ trợ thiết bị dụng cụ, hỗ trợ gia đình cũng được mở rộng.

b) Mở rộng trường chuyên biệt, lớp đặc biệt, cân nhắc các quy định pháp luật để đảm bảo an toàn và tiện lợi cho học sinh sinh hoạt trong trường học.

Để giảm bớt tình trạng học sinh đi học xa và số lượng học sinh quá tải, Hàn Quốc đã sửa và xây mới để tăng số lượng từ 156 trường, 6.598 lớp (năm 2012) lên 174 trường, 10.325 lớp (năm 2017); tỉ lệ bố trí giáo viên giáo dục đặc biệt tăng từ 55,9% (năm 2012) lên 67,2% (năm 2017). Ngoài ra, để đảm bảo cho sự an toàn và tiện lợi của học sinh, tiêu chuẩn thành lập và trang bị lớp học cũng được nhấn mạnh theo quy định pháp luật (thành lập tiêu chuẩn, chủng loại của các trang thiết bị an toàn và tiện lợi trong lớp đặc biệt, đảm bảo chính xác diện tích tiêu chuẩn của lớp)

(3) Hình thành môi trường thân thiện với học sinh khuyết tật.

a) Hỗ trợ bảo vệ nhân quyền cho học sinh khuyết tật bằng việc hợp tác giữa Hội hỗ trợ nhân quyền cho học sinh khuyết tật với Bộ Giáo dục- Sở cảnh sát.

Năm 2017 cả nước có 201 Hội hỗ trợ nhân quyền (tổng 2.247 người), trong đó có 334 người tham gia vào Hiệp hội Cảnh sát với vai trò là Ủy viên bắt buộc và có trách nhiệm bảo hộ cho trẻ khuyết tật khi phát sinh những tình huống xâm hại nhân quyền hoặc bạo lực. Hội hỗ trợ nhân quyền cho học sinh khuyết tật có trách nhiệm hỗ trợ trường học bảo vệ nhân quyền cho học sinh khuyết tật, đến thăm trường phổ thông và trường chuyên biệt tại địa phương ít nhất 01 lần 01 tháng.

b) Nâng cao việc hỗ trợ cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt trong môi trường hòa nhập, nỗ lực để

cải thiện nhận thức của toàn dân về người khuyết tật.

Chỉ định và vận hành trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt dành cho học sinh khiếm thị-khiếm thính, nâng số lượng từ 03 trung tâm (năm 2012) lên 38 trung tâm (năm 2017), nâng cao số học sinh khiếm thị-khiếm thính nhận giáo dục hòa nhập tại các trường phổ thông. Ngoài ra, chúng tôi còn liên tục nỗ lực cải thiện nhận thức khuyết tật để sửa đổi luật thực thi cải thiện nhận thức về người khuyết tật và phát sóng những chương trình đặc biệt dành cho toàn dân như lễ hội Oullim Hàn Quốc (năm 2015, 2016 có hơn một trăm nghìn người tham gia cả học sinh khuyết tật và không khuyết tật cùng tham gia, là cơ hội để cải thiện nhận thức về khuyết tật và thúc đẩy hòa nhập xã hội)

(4) Nâng cao khả năng tham gia vào xã hội một cách tích cực và chủ động cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt

a) Nâng cao việc dạy nghề, hướng nghiệp cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt

Thành lập và thực hiện “Phương án nâng cao công tác dạy nghề và hướng nghiệp cho học sinh khuyết tật (2015-2017)” để mở rộng thêm điểm trường dạy nghề theo mô hình hòa nhập và mở rộng doanh nghiệp trường học chuyên biệt, mở rộng lớp dạy nghề và vận hành các trường chuyên biệt trọng điểm trong công tác dạy nghề cho học sinh. Ngoài ra, các trường còn hợp tác với các cơ quan có liên quan để tìm kiếm và mở rộng cơ hội nghề nghiệp cho học sinh; hợp tác với Bộ Lao động tuyển dụng (Trung tâm tuyển dụng người khuyết tật Hàn Quốc) tạo ra cơ hội việc làm trong trường học (số người tham gia tăng từ 544 người (năm 2012) lên 1.057 người (năm 2016), kết hợp với Bộ Phúc lợi Xã hội (Viện phát triển người khuyết tật Hàn Quốc) tạo ra cơ hội việc làm cho người khuyết tật theo hình thức giáo dục đặc biệt - phúc lợi (số người tham gia tăng từ 615 người (năm 2012) lên 985 người (năm 2016).

b) Bổ trí thêm nhân lực hỗ trợ học sinh khuyết tật và nỗ lực để nâng cao giáo dục trình độ cao cho người khuyết tật

Nhân lực hỗ trợ học tập cho sinh viên khuyết tật trong công tác dạy và học đã được hỗ trợ tăng cường để tăng từ 2.494 người (năm 2012) lên 3.000 người (năm 2017). Hợp tác với thư viện người khuyết tật quốc gia để sáng tạo và cung cấp tài liệu giáo trình đại học dành cho sinh viên khiếm thị, đồng thời tiến hành đào tạo để nâng cao chuyên môn cho đội ngũ nhân lực hỗ trợ.

c) Sửa đổi và thi hành luật “Luật giáo dục suốt đời” (29/05/2016) để hỗ trợ giáo dục suốt đời cho người khuyết tật

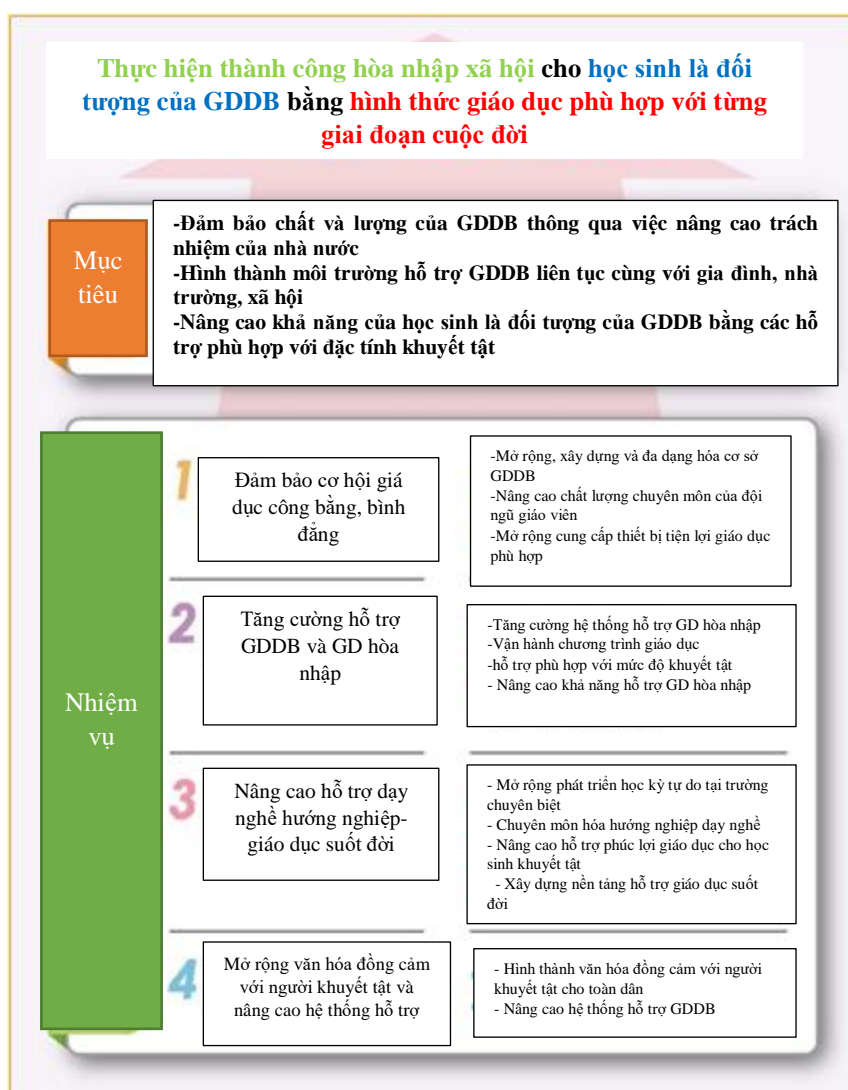
Hạng mục liên quan đến giáo dục suốt đời cho người khuyết tật trong “Luật giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật” được chuyển sang “Luật giáo dục suốt đời” và nhấn mạnh trách nhiệm của nhà nước và các đoàn thể địa phương trong việc hỗ trợ giáo dục suốt đời cho người khuyết tật. Viện Giáo dục đặc biệt Quốc gia thành lập Trung tâm xúc tiến giáo dục suốt đời cho người khuyết tật quốc gia, có nhiệm vụ thúc đẩy sự tham gia vào xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người khuyết tật.

5) Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 (2018~2022)

Năm 2018, sau khi phân tích thành quả và những điểm chính của “Kế hoạch tổng hợp phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 4 (2013-2017) và tổng hợp ý kiến thực tế của phụ huynh, giáo viên và các đoàn thể liên quan, chúng tôi đã thành lập “Kế hoạch tổng hợp phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 5 (2018-2022)”. Những yêu cầu đặt ra chủ yếu là “Đảm bảo cơ hội giáo dục công bằng, bình đẳng”, “Nâng cao hỗ trợ giáo dục hòa nhập và giáo dục đặc biệt”, “Tăng cường hỗ trợ hướng nghiệp và giáo dục trình độ cao, giáo dục suốt đời”, “Lan tỏa văn hóa đồng cảm với người khuyết tật và tăng cường hệ thống hỗ trợ”. Mục tiêu là đảm bảo chất và lượng của giáo dục đặc biệt, hình thành môi trường hỗ trợ giáo dục đặc biệt liên tục với các thành phần như gia đình, trường học, xã hội, hỗ trợ phù hợp với đặc trưng của từng loại khuyết tật để nâng cao khả năng của học sinh là

đối tượng của học sinh khuyết tật.

Để đạt được những mục tiêu này, Kế hoạch được chia thành 04 nhiệm vụ chính và 13 nhiệm vụ chi tiết. Để thực hiện nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ “Đảm bảo cơ hội giáo dục công bằng, bình đẳng”, chúng tôi đã mở rộng, xây dựng, đa dạng hóa cơ quan giáo dục đặc biệt, nâng cao số lượng và tính chuyên môn của đội ngũ làm công tác giáo dục đặc biệt, cung cấp những tiện lợi về mặt giáo dục. Để thực hiện nhiệm vụ thứ hai, nhiệm vụ “Nâng cao hỗ trợ giáo dục đặc biệt và giáo dục hòa nhập”, chúng tôi đã tăng cường hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập, vận hành chương trình giáo dục, thực hiện những hỗ trợ phù hợp với mức độ khuyết tật, nâng cao khả năng hỗ trợ giáo dục hòa nhập của giáo viên. Để thực hiện nhiệm vụ thứ ba, nhiệm vụ “Tăng cường hỗ trợ hướng nghiệp và giáo dục trình độ cao, giáo dục suốt đời”, chúng tôi mở rộng và phát triển học kỳ tự do tại trường chuyên biệt, chuyên môn hóa dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp, thực hiện hỗ trợ phúc lợi giáo dục cho sinh viên khuyết tật, hình thành nền tảng hỗ trợ giáo dục suốt đời cho người khuyết tật. Cuối cùng, chúng tôi cố gắng cải thiện nhận thức về người khuyết tật cho toàn dân để lan tỏa văn hóa đồng cảm với người khuyết tật, hình thành nền văn hóa tôn trọng tính đa dạng, hệ thống các hỗ trợ như lớp học ngoài giờ và hỗ trợ cơ sở vật chất.



3. Hiện trạng Giáo dục đặc biệt

1) Hiện trạng

Theo thống kê Giáo dục đặc biệt 2018 của Bộ Giáo dục, năm 2018 tổng số lượng học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt là 90.780 học sinh, tăng 1.427 em so với năm 2017, theo đó số lượng lớp học và giáo viên cũng gia tăng, thể hiện cơ hội học tập cho các em học sinh đã được mở rộng và nhấn mạnh các dịch vụ hỗ trợ. Các nội dung hỗ trợ chính của giáo dục đặc biệt là hỗ trợ giáo dục miễn phí, bố trí nhân lực bảo trợ, vận hành các lớp nguyên ngày, lớp sau giờ học tại cơ quan giáo dục chuyên biệt, hỗ trợ vận hành trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt, cung cấp hỗ trợ trị liệu, vận hành thành lập trường học bệnh viện, thiết kế các trang thiết bị tiện lợi cho người khuyết tật tại trường phổ thông, hỗ trợ tiền ăn cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt, hỗ trợ giáo dục miễn phí cho trẻ khuyết tật lứa tuổi nhỏ, vận hành doanh nghiệp trường học, hỗ trợ dạy nghề hướng nghiệp, thực hiện các chương trình cải thiện nhận thức người khuyết tật.

Năm 2018, Hàn Quốc có thành lập mới 2 trường chuyên biệt và 351 lớp đặc biệt (lớp đặc biệt nằm trong trường phổ thông). Trong khoảng 05 năm gần đây, trung bình mỗi năm tăng khoảng 267 lớp, số lượng học sinh theo học hòa nhập tại các trường phổ thông tăng, và kéo theo đó là khuynh hướng học sinh học tại trường chuyên biệt là các em học sinh khuyết tật mức độ nặng, đa tật học. Bảng 3 dưới đây là thống kê hiện trạng giáo dục đặc biệt Hàn Quốc năm 2018.

<Bảng 3> Hiện trạng giáo dục đặc biệt Hàn Quốc (năm 2018)

Phân bố	Trường chuyên biệt	Trường phổ thông		Trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt	Tổng cộng		
		Lớp đặc biệt	Lớp bình thường (lớp hòa nhập cả ngày)				
Số lượng học sinh là đối tượng của GDDB	25,919	48,848	15,595	418	90,780		
Số lượng học sinh	Loại khuyết tật	Khiếm thị	1,260	267	450	4	1,981
		Khiếm thính	762	687	1,801	18	3,268
		Chậm phát triển trí tuệ	14,390	30,041	4,268	48	48,747
		Khuyết tật thân thể	3,680	3,924	2,714	121	10,439
		Khuyết tật hành vi cảm xúc	214	1,337	670	-	2,221
		Tự kỷ	5,065	6,283	803	5	12,156
		Rối loạn giao tiếp	124	1,150	802	5	2,081
		Rối loạn học tập	20	1,062	545	-	1,627
		Khuyết tật sức khỏe	30	154	1,574	-	1,758
		Chậm phát triển	374	3,943	1,968	217	6,502

	Tổng cộng	25,919	48,848	15,595	418	90,780
Chương trình giáo dục	Trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ	164	-	-	418	582
	Mầm non	944	3,058	1,628	-	5,630
	Tiểu học	7,245	24,169	6,617	-	38,031
	Trung học cơ sở	5,534	9,990	3,264	-	18,788
	Trung học phổ thông	7,076	11,422	4,086	-	22,584
	Lớp học nghề	4,956	209	-	-	5,165
	Tổng cộng	25,919	48,848	15,595	418	90,780
Số lượng trường và trung tâm	175	7,954	7,725	199	11,501	
		11,127				
Số lớp	4,747	10,676	14,712	77	30,212	
Số giáo viên GDDB	8,483	11,077	-	479	20,039	
Số nhân lực hỗ trợ GDDB	4,480	7,596	373	-	12,449	

2) Số lượng trường chuyên biệt

Theo như <bảng 4> số lượng trường chuyên biệt trên toàn quốc năm 2018, năm 2018 có 175 trường, so với 10 trường năm 1962, đã tăng lên 17,5 lần; 05 trường quốc gia, 78 trường công lập, 92 trường tư thục và số lượng trường tư thục chiếm 52,6%. Nếu phân loại theo loại hình khuyết tật, có 13 trường cho học sinh khiếm thị, 14 trường cho học sinh khiếm thính, 121 trường cho học sinh chậm phát triển trí tuệ, 20 trường cho học sinh khuyết tật thân thể, 07 trường cho học sinh khuyết tật cảm xúc, và trường cho học sinh chậm phát triển trí tuệ chiếm 69,2%.

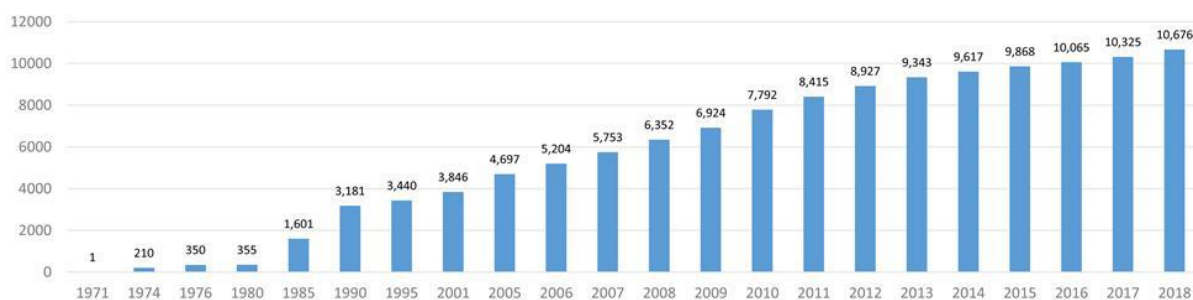


Phân loại	Khiếm thị	Khiếm thính	Khuyết tật trí tuệ	Khuyết tật thân thể	Khuyết tật cảm xúc	Tổng
Quốc gia	1	1	1	1	1	5
Công lập	2	3	67	5	1	78

Tư thực	10	10	53	14	5	92
Tổng	13	14	121	20	7	175

3) Số lượng lớp đặc biệt

So với năm 1971 – thời điểm bắt đầu giáo dục đặc biệt thì năm 2018 số lượng lớp đặc biệt đã tăng lên 10.676 lớp, tăng hơn 351 lớp so với năm 2017, trong đó có 853 lớp Mẫu giáo, 5.480 lớp Tiểu học, 2.372 lớp Trung học cơ sở, 1.971 lớp Trung học phổ thông; số lớp Tiểu học chiếm 51,3%. Lớp tại trường quốc gia là 46 lớp, công lập là 10,377 lớp, trường tư thực là 253 lớp, và lớp đặc biệt tại các trường quốc gia và công lập chiếm 97,6%



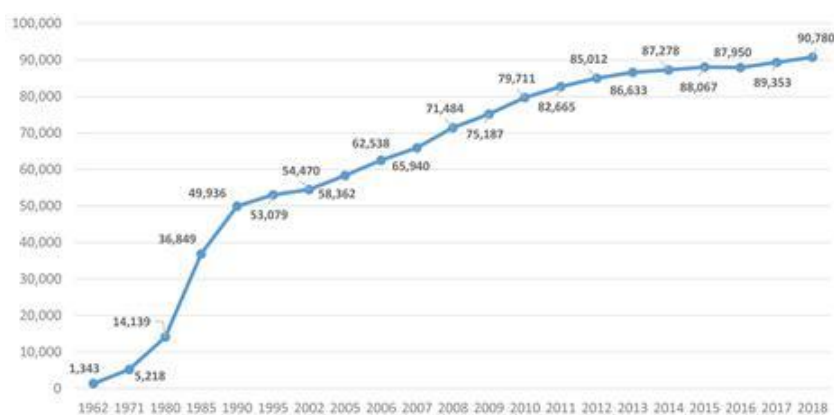
<Bảng 5> Số lượng lớp đặc biệt theo cấp học và theo loại trường

(đơn vị: lớp)

Phân loại	Mẫu non				Tiểu học				Trung học cơ sở				Trung học phổ thông				Tổng			
	Quốc gia	Công lập	Tư thực	Tổng	Quốc gia	Công lập	Tư thực	Tổng	Quốc gia	Công lập	Tư thực	Tổng	Quốc gia	Công lập	Tư thực	Tổng	Quốc gia	Công lập	Tư thực	Tổng
Tổng	3	842	8	853	17	5,456	7	5,480	10	2,269	93	2,372	16	1,810	145	1,971	46	10,377	253	10,676

4) Số lượng học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt

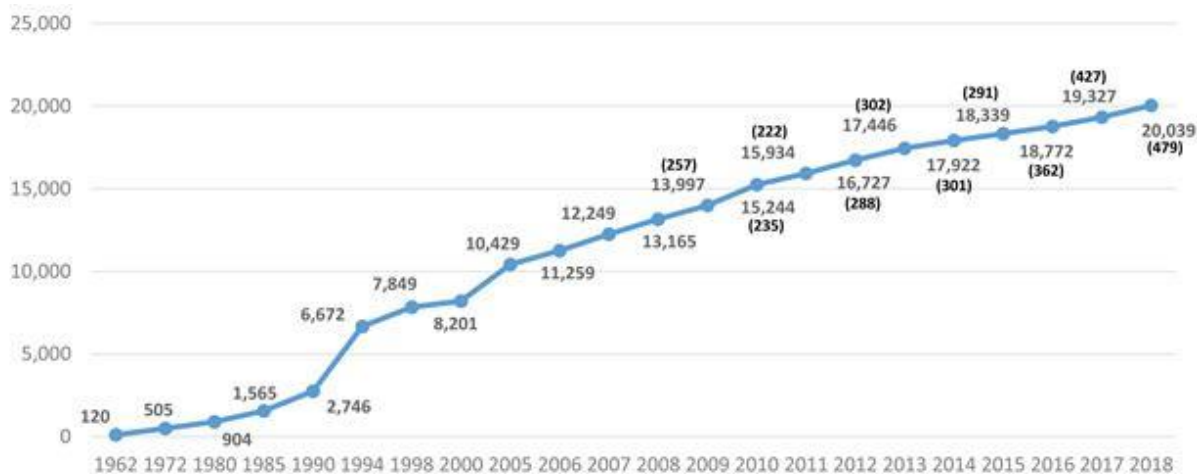
1.343 học sinh vào năm 1962 đã tăng lên 89,437 em thành 90,780 em vào năm 2018.



5) Số lượng giáo viên giáo dục đặc biệt

Số lượng giáo viên giáo dục đặc biệt năm 1962 là 120 giáo viên, tăng thêm (năm 1962) lên 19.919

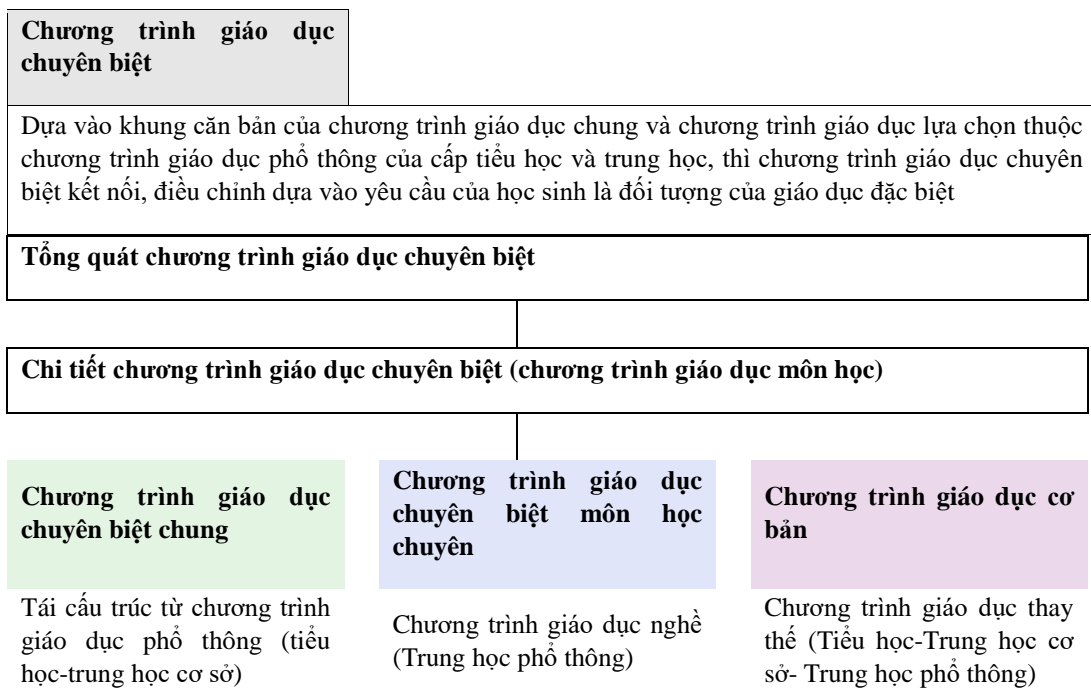
giáo viên thành 20.039 giáo viên vào năm 2018



※ Giáo viên chính quy tại trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt

6) Tài liệu chương trình giáo dục và sách giáo khoa

Giáo dục đặc biệt Hàn Quốc áp dụng chương trình giáo dục và sách giáo khoa dành riêng cho trường chuyên biệt theo tiêu chuẩn quốc gia. Hiện tại, trong năm 2018 chúng tôi đang sử dụng “Chương trình giáo dục đặc biệt cải biên 2015”. Đặc trưng của chương trình giáo dục này là vừa tiếp cận tối đa với chương trình giáo dục của học sinh không khuyết tật vừa cân nhắc đến đặc tính và mức độ của học sinh khuyết tật, phản ánh được nhu cầu học tập cá nhân. Dưới đây là định nghĩa của “Chương trình giáo dục đặc biệt cải biên 2015”



Ngoài ra, chương trình giáo dục môn học của tiểu học trung học cơ sở được thể hiện trong bảng dưới đây

Loại hình chương trình giáo dục	Đối tượng học sinh
Chương trình giáo dục chung giáo dục chuyên biệt	Thị giác - Thính giác- Khuyết tật thân thể
Chương trình giáo dục môn học giáo dục chuyên biệt	Học sinh khiếm thị - khiếm thính- khuyết tật thân thể và học sinh khuyết tật trí tuệ mức độ nhẹ
Chương trình giáo dục cơ bản	Học sinh khuyết tật trí tuệ mức độ nặng không theo được chương trình giáo dục Tiểu học - Trung học cơ sở

Theo “Chương trình giáo dục chuyên biệt cải biên 2015” được áp dụng từ năm 2016, sách giáo khoa dùng làm tài liệu dạy và học được phát triển theo tiêu chuẩn quốc gia và được phân bổ về các trường. Hiện tại, ban Sách giáo khoa - chương trình giáo dục của Viện giáo dục đặc biệt quốc gia đã nghiên cứu và phát triển 203 cuốn và 71 thể loại sách giáo khoa dành cho cấp tiểu học, trung học phổ thông, trung học cơ sở (sách giáo khoa 119 cuốn, sách hướng dẫn 87 cuốn, sản phẩm điện tử 71 loại) và phân bổ tới học sinh khuyết tật và giáo viên giáo dục đặc biệt.

Ngoài ra, dựa vào loại hình khuyết tật. Viện còn phát triển và phân bổ sách giáo khoa bổ sung và tài liệu hỗ trợ dạy và học theo năm, cụ thể bao gồm sách hướng dẫn kỹ năng sinh hoạt cho học sinh khuyết tật nặng và đa tật, sách giáo khoa cho học sinh khiếm thính, tài liệu dạy và học hòa nhập, tài liệu bổ sung. Đồng thời, Viện còn tiến hành đào tạo giáo viên giáo dục đặc biệt từ xa để nâng cao việc vận dụng sách. Bảng 6 và bảng 7 là nội dung chi tiết của các tài liệu sách giáo khoa bổ trợ và tài liệu dạy và học.

<Bảng 6> Sách giáo khoa bổ trợ hướng dẫn kỹ năng sinh hoạt cho học sinh khuyết tật nặng-đa tật

Năm	Kỹ năng sinh hoạt	Chi tiết	Số cuốn sách
2014	Giao tiếp	Ngôn ngữ cơ bản, đọc và viết, ngôn ngữ tiếp nhận-ngôn ngữ biểu hiện	04
2015	Tự lập sinh hoạt	Tự tiện, an toàn và sức khỏe, tự quyết và tương tác	04
2016	Khám phá	Khám phá cơ bản, tri giác, toán học sinh hoạt, khoa học sinh hoạt	04
2017	Hoạt động thân thể	Điều hòa cơ thể và vận động cơ bản, thể dục, huấn luyện bộ hành và di chuyển, hoạt động nâng cao thể lực	04
2018	Hoạt động giải trí	Giải trí cá nhân, giải trí cộng đồng, giải trí tại địa phương, hoạt động văn hóa nghệ thuật	04
2019	Hoạt động hướng nghiệp	Quản lý và khám phá bản thân, hình thành mối quan hệ với mọi người, khám phá nghề nghiệp	03

<Bảng 7> Nội dung phát triển sách giáo khoa bổ trợ và tài liệu dạy và học

Phân loại	Năm	Nội dung
Học sinh khiếm thính	2013	Phát triển sách giáo khoa bổ trợ môn âm nhạc cho học sinh khiếm thính tiểu học
	2014	Phát triển sách giáo khoa bổ trợ thể dục (lớp 03,04) cho học sinh khiếm thính

	2015	Phát triển sách giáo khoa bổ trợ môn quốc ngữ (lớp 05,06) cho học sinh khiếm thính
	2016	Phát triển sách giáo khoa bổ trợ môn tiếng anh (lớp 03~06) cho học sinh khiếm thính
Tài liệu dạy và học giáo dục hòa nhập	2013	Tài liệu dạy và học hòa nhập, hòa nhập môn quốc ngữ, môn toán cho học sinh lớp 01,02
	2014	Tài liệu dạy và học hòa nhập, hòa nhập môn quốc ngữ, môn toán cho học sinh lớp 03,04
	2015	Tài liệu dạy và học hòa nhập môn quốc ngữ, môn toán, môn xã hội, môn khoa học cho học sinh lớp 03,04
	2016	Tài liệu dạy và học từ vựng chính cho giáo dục hòa nhập tiểu học
Tài liệu bổ sung cho học sinh khuyết tật	2013~hiện nay	Tài liệu bổ sung để hỗ trợ cá nhân từng môn học Quốc ngữ (đọc, viết), khoa học (hoạt động khám phá), toán học, thực tiễn (sinh hoạt hàng ngày), quốc ngữ (đọc), quốc ngữ (văn học), xã hội (cơ hội), dạy nghề và hướng nghiệp (tài liệu thực tập)

II. Những bài toán đặt ra cho giáo dục đặc biệt Hàn Quốc Từ khi bắt đầu với kế hoạch tổng hợp phát triển giáo dục đặc biệt lần 01 đến kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ tư, giáo dục đặc biệt Hàn Quốc đã trải qua 26 năm. Và trong thời gian đó, nhà nước đã thúc đẩy các chính sách về giáo dục đặc biệt, nhận thức và niềm tin của người dân về giáo dục đặc biệt cũng được nâng cao. Những điều này giúp cho giáo dục đặc biệt phát triển. Tuy nhiên, sự thay đổi của thời đại và xã hội cũng làm gia tăng tiêu chuẩn về chất lượng của giáo dục đặc biệt. Những yêu cầu về tầm nhìn và thách thức phát triển của giáo dục đặc biệt được phản ánh trong Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 (2018-2022) đang được đưa vào thực hiện từ năm nay

Nội dung chính của Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt lần thứ 05 chính là nhiệm vụ phát triển giáo dục đặc biệt Hàn Quốc.

1. Mở rộng điều kiện giáo dục đặc biệt để đảm bảo cơ hội học tập công bằng, bình đẳng

Cải tiến nhiều chế độ và thúc đẩy thành lập cơ sở giáo dục đa dạng để mở rộng, xây dựng nhiều trường chuyên biệt, lớp đặc biệt để giảm bớt tình trạng số lượng quá tải và đi học xa. Bộ Giáo dục có kế hoạch tăng từ 174 trường chuyên biệt (năm 2017) lên 196 trường và tăng 1.250 lớp đặc biệt vào năm 2020. Đặc biệt, để sửa đổi luật liên quan để có thể nâng cao số lượng lớp đặc biệt và cải thiện nhận thức của người dân trong việc xây dựng trường chuyên biệt, cần phải mở rộng cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật bằng việc xây dựng nhiều cơ sở giáo dục đa dạng như mở rộng trường mầm non hòa nhập, trường chuyên biệt trực thuộc trường đại học, trường chuyên biệt trong bệnh viện. Ngoài ra, cần phải nâng cao chất lượng của giáo viên giáo dục đặc biệt thông qua các chương trình tập huấn chuyên môn, đảm bảo quyền giáo dục cho học sinh, mở rộng việc cung cấp điều kiện tiện lợi thích hợp để đảm bảo và tôn trọng quyền giáo dục cho học sinh khuyết tật như đánh giá học sinh theo phương pháp thay thế đối với những học sinh gặp khó khăn khi đánh giá cùng tiêu chuẩn trong trường học phổ thông, phân bổ nguồn nhân lực bổ trợ cho học sinh khuyết tật nặng và đa tật. Để thực hiện được những nhiệm vụ này, cần phải có sự hỗ trợ liên tục của nhà nước về tài chính.

2. Tăng cường hỗ trợ giáo dục đặc biệt và giáo dục hòa nhập cân nhắc đến đặc tính khuyết tật

Để nâng cao vai trò hỗ trợ giáo dục hòa nhập của trung tâm hỗ trợ giáo dục đặc biệt, cần phải tăng cường hệ thống hỗ trợ trong môi trường hòa nhập như tăng số giáo viên hỗ trợ lưu động giáo dục hòa nhập, thành lập và vận hành nhóm hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm xây dựng mạng lưới hỗ trợ giáo dục đặc biệt cân nhắc đến loại hình và mức độ khuyết tật của học sinh. Theo Kế hoạch 05 năm phát triển giáo dục đặc biệt (2018-2022), đến năm 2022 sẽ bố trí thêm nhân lực chuyên môn để mở rộng phòng huấn luyện thính lực, hướng dẫn chữ nổi và bộ hành tại trung tâm hỗ trợ trọng điểm, lên kế hoạch để gia tăng số lượng trung tâm hỗ trợ trọng điểm theo từng loại khuyết tật từ 42 trung tâm năm 2017 lên 50 trung tâm năm 2022. Hiện tại, Hàn Quốc đang thử nghiệm vận hành “Trường học thân thiện” để phát triển mô hình hợp tác giáo dục hòa nhập giữa giáo viên giáo dục đặc biệt và giáo viên phổ thông. Sau này, chúng tôi sẽ phổ biến hóa mô hình trường học thân thiện và nhiều trường học phải thực hiện nâng cao giáo dục hòa nhập Bên cạnh đó, cần phải tìm kiếm và chia sẻ về các trường hợp hợp tác tiêu biểu giữa giáo viên giáo dục đặc biệt và giáo viên phổ thông. Ngoài ra, chúng ta cần thành lập khái niệm và tìm kiếm phương án hỗ trợ cho học sinh khuyết tật nặng và đa tật, từ đó đưa ra tiêu chuẩn lựa chọn học sinh khuyết tật nặng- đa tật và tiêu chuẩn phân lớp cho học sinh khuyết tật nặng - đa tật, cần có nhiều hỗ trợ để cải thiện điều kiện giáo dục cho học sinh khuyết tật nặng - đa tật

3. Nhấn mạnh hỗ trợ hướng nghiệp, giáo dục trình độ cao và giáo dục suốt đời cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt

Để hỗ trợ tìm kiếm và thiết kế hướng nghiệp cho học sinh khuyết tật, cần mở rộng học kỳ tự do hiện đang thực hiện tại trường chuyên biệt, liên kết với các cơ quan liên quan để thực hiện có hiệu quả dạy nghề và hướng nghiệp cho học sinh. Ngoài ra, việc xây dựng nền tảng hỗ trợ và mở rộng cơ hội giáo dục suốt đời cho học sinh khuyết tật với hỗ trợ từ nhà nước, nâng cao hỗ trợ giáo dục phúc lợi cho sinh viên khuyết tật cũng là một nhiệm vụ quan trọng trong việc phát triển giáo dục đặc biệt Hàn Quốc

4. Thúc đẩy hệ thống hỗ trợ và cải thiện nhận thức về khuyết tật cho toàn thể nhân dân

Tiêu chuẩn về bảo hộ nhân quyền cho học sinh là đối tượng của giáo dục đặc biệt cần phải vượt ra khỏi phạm vi trường học, và phải mở rộng ra ở việc thay đổi nhận thức của toàn nhân dân. Để thực hiện điều này, cần phải lan tỏa văn hóa đồng cảm với người khuyết tật, hình thành văn hóa xã hội biết tôn trọng tính đa dạng để không chỉ dừng lại ở việc hiểu người khuyết tật mà mọi người cần phải cảm nhận được tình cảm và nhu cầu của người khuyết tật, cùng suy nghĩ, cùng đi tìm cách giải quyết. Một bài toán đặt ra nữa là cần phải nâng gia tinh thần trách nhiệm và tính cộng đồng của nhà nước trong việc hỗ trợ học sinh là đối tượng giáo dục đặc biệt như xây dựng hệ thống phát hiện sớm, xây dựng hệ thống các lớp học ngoài giờ, hoạt động chăm sóc giáo dục học sinh. Đó là cơ sở để đảm bảo và phát triển chất và lượng của giáo dục đặc biệt.

5. Đào tạo giáo viên và tiến hành giáo dục lại

Một nhiệm vụ của giáo dục đặc biệt Hàn Quốc là tiến hành nâng cao giáo dục hiện tại để đào tạo, mở rộng, nâng cao số lượng giáo viên ưu tú. Người giáo viên chính là yếu tố quyết định trực tiếp sự thành công và thất bại của giáo dục đặc biệt, là yếu tố có ảnh hưởng gián tiếp đến tiêu chuẩn và phương hướng phát triển của xã hội. cần phải tiến hành đào tạo đội ngũ giáo viên có năng lực cần thiết với từng loại khuyết tật và giáo dục hòa nhập, cải tiến chương trình giáo dục để đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn đáp ứng với yêu cầu của xã hội. Giáo viên phải được liên tục đào tạo chuyên môn ngay cả khi đang thực hiện công tác giảng dạy. Cần phải nhấn mạnh chế độ giáo dục để đào tạo giáo viên đáp ứng với sự thay đổi của khuynh hướng mới của giáo dục đặc biệt, nâng cao vai trò cần thiết khi tiến hành phương pháp dạy và học và tư vấn cho phụ huynh.